

Số: 124 /TT-UBND

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 7 năm 2021

## TỜ TRÌNH

### **Đề nghị Thông qua Nghị quyết về Chương trình phát triển y tế chăm sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Kết luận số 230-KL/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành  
Đảng bộ tỉnh; thực hiện Thông báo số 111/TB-HĐND ngày 19/7/2021 của  
Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung và công tác chuẩn bị Kỳ họp thứ 2, Hội đồng  
nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2016; xét đề nghị của  
Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2680/TTr-SYT ngày 07/7/2021; Ủy ban nhân dân  
tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua nội dung Chương trình phát triển y tế  
chăm sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, nội dung  
cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao sức khoẻ người dân tỉnh Thái Nguyên cả về thể chất, tinh thần,  
tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật  
do bệnh, dịch bệnh. Xây dựng hệ thống y tế phát triển đồng bộ, công bằng,  
chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Quan tâm việc bảo vệ, chăm sóc và nâng  
cao sức khỏe đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, người yếu thế trên địa bàn tỉnh.  
Ưu tiên phát triển một số trung tâm chuyên sâu chất lượng cao, bệnh viện  
chuyên khoa. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực  
đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong  
tình hình mới.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và sắp xếp tinh gọn hệ thống y tế.  
Phát triển hệ thống y tế gắn với quy hoạch phát triển chung của tỉnh. Hoàn thành  
đúng tiến độ các công trình y tế theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn  
2021 - 2025 của ngành y tế. Đẩy mạnh đào tạo cán bộ quản lý và cán bộ chuyên  
môn nhất là đội ngũ bác sĩ, kỹ thuật viên. Đến năm 2025, toàn tỉnh đạt ít nhất  
17,5 bác sĩ/10.000 dân; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc;  
đạt 95% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

2.2. Nâng cao năng lực, hiệu quả kiểm soát dịch, bệnh, đảm bảo an toàn  
vệ sinh thực phẩm; khôngché kịp thời các bệnh truyền nhiễm, các bệnh gây dịch  
nguy hiểm mới nổi, không để dịch xảy ra trên diện rộng. Giảm tỷ lệ mắc bệnh,  
tử vong và tàn tật tại cộng đồng do các bệnh lây nhiễm và không lây nhiễm.

Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đến năm 2025, trên 90% dân số được quản lý sức khỏe; 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm; duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định đạt trên 95%; tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi đạt dưới 20%.

2.3. Cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng; tăng cường tự chủ tài chính; hình thành và phát triển mạnh các trung tâm chuyên sâu trong bệnh viện đa khoa tỉnh và bệnh viện từ hạng II trở lên. Đổi tên một số bệnh viện phù hợp với yêu cầu trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, kết hợp công - tư trong công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; khuyến khích hình thành và phát triển các trung tâm dưỡng lão, nhà dưỡng lão. Đến năm 2025, đạt 55 giường bệnh/10.000 dân, trong đó tỷ lệ giường bệnh ngoài công lập đạt 10%. Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 85%.

2.4. Giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô dân số, cơ cấu dân số, phân bố, chất lượng dân số trong tình hình mới. Đến năm 2025, đạt và duy trì mức sinh thay thế (*bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,1 con*), trên 90% dân số được quản lý sức khỏe, tuổi thọ bình quân đạt 74,5 tuổi; tỷ số giới tính khi sinh ở mức dưới 112 trai/100 gái.

2.5. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vắc xin, vật tư, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu tại các tuyến đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh và phục hồi chức năng. Quản lý, sử dụng thuốc và trang thiết bị y tế hợp lý, an toàn, hiệu quả. Đảm bảo công khai, minh bạch trong mua sắm, đấu thầu thuốc, trang thiết bị và vật tư y tế. Duy trì và mở rộng các cơ sở điều trị, cơ sở cấp phát thuốc cho các đối tượng nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone, đảm bảo thuận lợi và giảm tỷ lệ bỏ điều trị.

## **II. GIẢI PHÁP**

### **1. Quản lý nhà nước**

- Điều hành quản lý nhà nước về y tế bằng pháp luật đi đôi với tăng cường truyền thông các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Triển khai thực hiện tốt công tác dân số, công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt các chương trình, đề án về y tế, dân số, công nghệ thông tin.

### **2. Củng cố tổ chức và phát triển hệ thống y tế**

#### **2.1. Y tế tuyến tỉnh**

- Tiếp tục đầu tư, cải tiến, nâng cao chất lượng bệnh viện; đổi tên một số bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh; thành lập một số trung tâm chuyên sâu, chất lượng cao trong bệnh viện đa khoa tỉnh và bệnh viện từ hạng II trở lên.

- Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi cục, Trung tâm tuyến tỉnh; tăng cường đào tạo nhân lực, đầu tư trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

### **2.2. Y tế tuyến huyện**

- Tiếp tục mở rộng quy mô giường bệnh phù hợp; thực hiện tốt các danh mục kỹ thuật của tuyến huyện; khuyến khích thực hiện tự chủ tài chính, triển khai kỹ thuật mới để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của Nhân dân.

- Củng cố, nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, truyền thông giáo dục sức khỏe; phát huy tốt vai trò của mạng lưới y tế trong công tác phòng chống dịch bệnh, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

### **2.3. Y tế tuyến xã**

- Tập trung triển khai thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế - dân số, đặc biệt là quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân. Phát huy năng lực của mạng lưới nhân viên y tế thôn, xóm, bản, tổ dân phố, cán bộ dân số trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

### **2.4. Phát triển các cơ sở khám, chữa bệnh, điều dưỡng ngoài công lập**

Tạo điều kiện cho việc đầu tư các cơ sở khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ngoài công lập phù hợp với quy hoạch phát triển chung của tỉnh (*Bệnh viện tư, Trung tâm dưỡng lão, chăm sóc sức khỏe, tư vấn dinh dưỡng...*). Khuyến khích đầu tư phát triển các mô hình hoạt động chăm sóc sức khỏe không vì lợi nhuận góp phần tích cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

## **3. Đào tạo phát triển nhân lực y tế**

Thực hiện hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021- 2025 theo các quy định của tỉnh. Xây dựng chính sách thu hút, cơ chế duy trì đội ngũ cán bộ y, bác sĩ tay nghề cao cho ngành y tế. Tiếp tục thực hiện chế độ luân phiên đào tạo, chuyển giao kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế.

## **4. Công tác y tế dự phòng**

Chủ động phòng, chống dịch bệnh; phát hiện sớm, kịp thời kiểm soát không để dịch bệnh lớn xảy ra; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng tại tỉnh; duy trì kết quả thanh toán bệnh phong, bại liệt và loại trừ sốt rét, uốn ván sơ sinh; giảm số mắc và chết do các bệnh truyền nhiễm. Triển khai hiệu quả các hoạt động đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu về y tế - dân số.

## **5. Công tác Dân số - KHHGĐ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em**

Tiếp tục ưu tiên thực hiện các mục tiêu: Giảm tỷ lệ sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh; củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; nâng cao chất lượng dân số; xây dựng và hoàn thiện một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ thực hiện công tác dân số trên địa bàn; thúc đẩy các can thiệp nhằm cải thiện sức khỏe bà mẹ và trẻ em; giảm tử vong bà mẹ và trẻ sơ sinh.

### **6. Đảm bảo cung ứng đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị y tế và công trình y tế**

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu, vắc xin, vật tư, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu cho nhu cầu khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

- Tăng cường quản lý công tác mua sắm, sử dụng, bảo dưỡng, kiểm định hiệu chuẩn trang thiết bị y tế, đảm bảo chất lượng, hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí. Tập trung triển khai và hoàn thành một số dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo danh mục đầu tư công của ngành y tế giai đoạn 2021 - 2025.

### **7. Phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ và thông tin y tế, tăng cường công tác truyền thông**

- Tăng cường nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ y tế. Từng bước hiện đại hóa kỹ thuật y tế, phát triển và ứng dụng công nghệ trong tư vấn, chẩn đoán, khám chữa bệnh và điều trị từ xa. Nâng cấp hạ tầng và xây dựng nền tảng số trong y tế. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động y tế.

- Tăng cường truyền thông về y tế bằng nhiều hình thức, tận dụng triệt để lợi thế của các trang thông tin điện tử, mạng xã hội.

### **8. Tài chính và đầu tư**

- Tăng cường đầu tư cho y tế, lồng ghép giữa đầu tư ngân sách Nhà nước cho y tế với các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Tăng cường chuyển dịch mức độ thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập từ nhóm III (đơn vị tự chủ một phần chi thường xuyên) lên nhóm II (đơn vị tự chủ chi thường xuyên).

- Tăng cường các giải pháp để quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế tiết kiệm, hiệu quả; hạn chế tối đa tình trạng vượt dự toán chi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và tình trạng lạm dụng thẻ bảo hiểm y tế, sử dụng dịch vụ quá mức cần thiết trong khám chữa bệnh.

- Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa y tế; đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế, tập trung vào cung cấp dịch vụ cao cấp, dịch vụ theo yêu cầu và đầu tư xây dựng các cơ sở dịch vụ chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật.

- Tranh thủ vận động từ các nguồn viện trợ nước ngoài để hỗ trợ triển khai các chương trình, dự án phát triển y tế, dân số trên địa bàn tỉnh.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**Dự toán kinh phí thực hiện: 2.753.231 triệu đồng,** trong đó:

**1. Vốn đầu tư:** Tổng vốn đầu tư dự kiến giai đoạn 2021 - 2025 là 673.231 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 189.410 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 252.292 triệu đồng.
- Vốn hợp pháp khác: 231.529 triệu đồng.

**2. Vốn sự nghiệp:** 2.080.000 triệu đồng.

**IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN:** Từ năm 2021 đến năm 2025.

(Có *dự thảo Nghị quyết và Chương trình phát triển y tế chăm sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 kèm theo*)

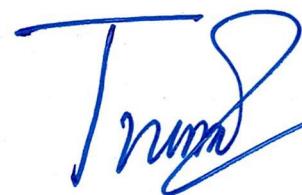
Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, Kỳ họp thứ 2 xem xét, thông qua để tổ chức thực hiện theo quy định./. 

**Noi nhận:**

- Nhu trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Y tế;
- Văn phòng Đoàn ĐBDH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Xuân Trường**

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Chương trình phát triển y tế, chăm sóc  
sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN  
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2019;

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10/01/2013 của Thủ tướng  
Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức  
khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Tờ trình số /TT-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua  
Chương trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên  
giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng  
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Chương trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân  
tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, với các nội dung chính như sau:

(Có tóm tắt Chương trình kèm theo)

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ hàng  
năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân  
tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh  
giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày tháng 8 năm 2021./.

*Noi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Y tế (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực X;
- Các Sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các CV Phòng công tác HĐND;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

## **TÓM TẮT**

### **Chương trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /8/2021  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Nâng cao sức khoẻ người dân tỉnh Thái Nguyên cả về thể chất, tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật do bệnh, dịch bệnh. Xây dựng hệ thống y tế phát triển đồng bộ, công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Quan tâm việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, người yếu thế trên địa bàn tỉnh. Uy tín phát triển một số trung tâm chuyên sâu chất lượng cao, bệnh viện chuyên khoa. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và sắp xếp tinh gọn hệ thống y tế. Phát triển hệ thống y tế gắn với quy hoạch phát triển chung của tỉnh. Hoàn thành đúng tiến độ các công trình y tế theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của ngành y tế. Đẩy mạnh đào tạo cán bộ quản lý và cán bộ chuyên môn nhất là đội ngũ bác sĩ, kỹ thuật viên. Đến năm 2025, toàn tỉnh đạt ít nhất 17,5 bác sĩ/10.000 dân; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc; duy trì trên 95% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

2.2. Nâng cao năng lực, hiệu quả kiểm soát dịch, bệnh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; không chê kịp thời các bệnh truyền nhiễm, các bệnh gây dịch nguy hiểm mới nổi, không để dịch xảy ra trên diện rộng. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong và tàn tật tại cộng đồng do các bệnh lây nhiễm và không lây nhiễm. Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đến năm 2025, trên 90% dân số được quản lý sức khỏe; 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm; duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định đạt trên 95%; tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi đạt dưới 20%.

2.3. Cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng; tăng cường tự chủ tài chính; hình thành và phát triển mạnh các trung tâm chuyên sâu trong bệnh viện đa khoa tỉnh và bệnh viện từ hạng II trở lên. Đổi tên một số bệnh viện phù hợp với yêu cầu trong giai đoạn mới. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, kết hợp công - tư trong công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; khuyến khích hình thành và phát triển các trung tâm dưỡng lão, nhà dưỡng lão. Đến năm 2025, đạt 55 giường bệnh/10.000 dân, trong đó tỷ lệ giường bệnh ngoài công lập đạt 10%. Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 85%.

2.4. Giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô dân số, cơ cấu dân số, phân bố, chất lượng dân số trong tình hình mới. Đến năm 2025, đạt và duy trì mức sinh thay thế (*bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,1 con*), trên 90% dân số được quản lý sức khỏe, tuổi thọ bình quân đạt 74,5 tuổi; tỷ số giới tính khi sinh ở mức dưới 112 trai/100 trai/gái.

2.5. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vắc xin, vật tư, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu tại các tuyến đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh và phục hồi chức năng. Quản lý, sử dụng thuốc và trang thiết bị y tế hợp lý, an toàn, hiệu quả. Đảm bảo công khai, minh bạch trong mua sắm, đấu thầu thuốc, trang thiết bị và vật tư y tế. Duy trì và mở rộng các cơ sở điều trị, cơ sở cấp phát thuốc cho các đối tượng nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone, đảm bảo thuận lợi và giảm tỷ lệ bỏ điều trị.

## **II. GIẢI PHÁP**

### **1. Quản lý nhà nước**

- Điều hành quản lý nhà nước về y tế bằng pháp luật đi đôi với tăng cường truyền thông các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. Triển khai thực hiện tốt công tác dân số, công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt các chương trình, đề án về y tế, dân số, công nghệ thông tin.

### **2. Củng cố tổ chức và phát triển hệ thống y tế**

#### **2.1. Y tế tuyến tỉnh**

- Tiếp tục đầu tư, cải tiến, nâng cao chất lượng bệnh viện; đổi tên một số bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh; thành lập một số trung tâm chuyên sâu, chất lượng cao trong bệnh viện đa khoa tỉnh và bệnh viện từ hạng II trở lên.

- Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi cục, Trung tâm tuyến tỉnh; tăng cường đào tạo nhân lực, đầu tư trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

## **2.2. Y tế tuyến huyện**

- Tiếp tục mở rộng quy mô giường bệnh phù hợp; thực hiện tốt các danh mục kỹ thuật của tuyến huyện; khuyến khích thực hiện tự chủ tài chính, triển khai kỹ thuật mới để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của Nhân dân.

- Củng cố, nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, truyền thông giáo dục sức khỏe; phát huy tốt vai trò của mạng lưới y tế trong công tác phòng chống dịch bệnh, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

## **2.3. Y tế tuyến xã**

- Tập trung triển khai thực hiện Đề án Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế - dân số, đặc biệt là quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân. Phát huy năng lực của mạng lưới nhân viên y tế thôn, xóm, bản, tổ dân phố, cán bộ dân số trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

## **2.4. Phát triển các cơ sở khám, chữa bệnh, điều dưỡng ngoài công lập**

Tạo điều kiện cho việc đầu tư các cơ sở khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ngoài công lập phù hợp với quy hoạch phát triển chung của tỉnh (*Bệnh viện tư, Trung tâm dưỡng lão, chăm sóc sức khỏe, tư vấn dinh dưỡng...*). Khuyến khích đầu tư phát triển các mô hình hoạt động chăm sóc sức khỏe không vì lợi nhuận góp phần tích cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

## **3. Đào tạo phát triển nhân lực y tế**

Thực hiện hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021- 2025 theo các quy định của tỉnh. Xây dựng chính sách thu hút, cơ chế duy trì đội ngũ cán bộ y, bác sĩ tay nghề cao cho ngành y tế. Tiếp tục thực hiện chế độ luân phiên đào tạo, chuyển giao kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế.

## **4. Công tác y tế dự phòng**

Chủ động phòng, chống dịch bệnh; phát hiện sớm, kịp thời kiểm soát không để dịch bệnh lớn xảy ra; ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng tại tỉnh; duy trì kết quả thanh toán bệnh phong, bại liệt và loại trừ sốt rét, uốn ván sơ sinh; giảm số mắc và chết do các bệnh truyền nhiễm. Triển khai hiệu quả các hoạt động đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu về y tế - dân số.

## **5. Công tác Dân số - KHHGĐ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em**

Tiếp tục ưu tiên thực hiện các mục tiêu: Giảm tỷ lệ sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm mất cân bằng giới tính khi sinh; củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; nâng cao chất lượng dân số; xây dựng và hoàn thiện một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ thực hiện công tác dân số trên địa bàn; thúc đẩy các can thiệp nhằm cải thiện sức khỏe bà mẹ và trẻ em; giảm tử vong bà mẹ và trẻ sơ sinh.

## **6. Đảm bảo cung ứng đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị y tế và công trình y tế**

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu, vắc xin, vật tư, sinh phẩm y tế, máu, chế phẩm máu cho nhu cầu khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

- Tăng cường quản lý công tác mua sắm, sử dụng, bảo dưỡng, kiểm định hiệu chuẩn trang thiết bị y tế, đảm bảo chất lượng, hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí. Tập trung triển khai và hoàn thành một số dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo danh mục đầu tư công của ngành y tế giai đoạn 2021 - 2025.

## **7. Phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ và thông tin y tế, tăng cường công tác truyền thông**

- Tăng cường nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ y tế. Từng bước hiện đại hóa kỹ thuật y tế, phát triển và ứng dụng công nghệ trong tư vấn, chẩn đoán, khám chữa bệnh và điều trị từ xa. Nâng cấp hạ tầng và xây dựng nền tảng số trong y tế. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động y tế.

- Tăng cường truyền thông về y tế bằng nhiều hình thức, tận dụng triệt để lợi thế của các trang thông tin điện tử, mạng xã hội.

## **8. Tài chính và đầu tư**

- Tăng cường đầu tư cho y tế, lồng ghép giữa đầu tư ngân sách Nhà nước cho y tế với các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Tăng cường chuyển dịch mức độ thực hiện tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập từ nhóm III (đơn vị tự chủ một phần chi thường xuyên) lên nhóm II (đơn vị tự chủ chi thường xuyên).

- Tăng cường các giải pháp để quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế tiết kiệm, hiệu quả; hạn chế tối đa tình trạng vượt dự toán chi khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và tình trạng lạm dụng thẻ bảo hiểm y tế, sử dụng dịch vụ quá mức cần thiết trong khám chữa bệnh.

- Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa y tế; đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế, tập trung vào cung cấp dịch vụ cao cấp, dịch vụ theo yêu cầu và đầu tư xây dựng các cơ sở dịch vụ chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật.

- Tranh thủ vận động từ các nguồn viện trợ nước ngoài để hỗ trợ triển khai các chương trình, dự án phát triển y tế, dân số trên địa bàn tỉnh.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**Dự toán kinh phí thực hiện: 2.753.231 triệu đồng, trong đó:**

**1. Vốn đầu tư:** Tổng vốn đầu tư dự kiến giai đoạn 2021 - 2025 là 673.231 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 189.410 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 252.292 triệu đồng.
- Vốn hợp pháp khác: 231.529 triệu đồng.

**2. Vốn sự nghiệp:** 2.080.000 triệu đồng.

**IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN:** Từ năm 2021 đến năm 2025.

SỞ TƯ PHÁP

Số: /STP-XD&amp;KTrVB

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2021

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo  
Chương trình phát triển y tế chăm  
 sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh Thái  
 Nguyên giai đoạn 2021-2025 và  
 Đề án phát triển công nghệ thông  
 tin y tế thông minh giai đoạn  
 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Sở Y tế

Sở Tư pháp nhận được văn bản số 1678/SYT-KHTC ngày 18/5/2021 của  
 Sở Y tế về thẩm định Chương trình phát triển y tế chăm sóc sức khỏe Nhân dân  
 tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và Đề án phát triển công nghệ thông tin  
 y tế thông minh giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

**I. Về Chương trình phát triển y tế chăm sóc sức khỏe Nhân dân tỉnh  
 Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025****1. Sự cần thiết xây dựng Chương trình**

Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, là  
 một trong những chính sách ưu tiên hàng đầu của Đảng và Nhà nước ta. Chương  
 trình phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn  
 2017-2020 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày  
 18/5/2017; các mục tiêu và giải pháp của chương trình được xây dựng cho giai  
 đoạn 2017-2020; do đó cần thiết ban hành văn bản mới để tiếp tục phát huy các  
 kết quả đạt được và thực hiện các mục tiêu cho giai đoạn tiếp theo.

**2. Về nội dung của Chương trình**

- Các nội dung của dự thảo Chương trình, đặc biệt về giải pháp thực hiện  
 không chứa quy phạm pháp luật; do đó không vi phạm các quy định về ban hành  
 văn bản.

Để đạt được các mục tiêu của dự thảo Chương trình, Sở Tư pháp cho rằng  
 cần thiết có các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương. Đề nghị cơ quan  
 tham mưu xây dựng Chương trình tiếp tục nghiên cứu, rà soát các cơ chế hiện có  
 và sự cần thiết phải ban hành cơ chế đặc thù của địa phương, báo cáo HĐND  
 tỉnh ban hành theo thẩm quyền (các cơ chế, chính sách này - nếu có - phải được  
 ban hành theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

- Các nội dung liên quan đến các tiêu chí, chỉ tiêu phấn đấu, trên cơ sở các  
 nội dung định hướng chung đến năm 2030 và những kết quả đạt được của giai  
 đoạn 2017-2020, đề nghị nghiên cứu đảm bảo tính khả thi và thực tiễn của các  
 mục tiêu đặt ra.

### - Về nguồn lực tài chính và đầu tư công

Hiện Quốc hội chưa thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nên chưa có cơ sở cho việc xác định nguồn vốn đầu tư. Giai đoạn 2017-2020, theo đánh giá hầu hết các danh mục dự án không thực hiện được. Do đó cơ quan tham mưu xây dựng Chương trình cần phối hợp với cơ quan tài chính, kế hoạch và đầu tư để có phương án, giải pháp hiệu quả hơn trên cơ sở đề xuất danh mục dự án của Chương trình giai đoạn 2021-2025.

### 3. Về thể thức, kỹ thuật trình bày

- Các dự thảo (tờ trình, nghị quyết, Chương trình) đề nghị rà soát thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Về kỹ thuật xây dựng nghị quyết: lựa chọn những nội dung cơ bản xây dựng Nghị quyết quy định trực tiếp theo mẫu số 1.1 ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu (mục tiêu, giải pháp, kinh phí thực hiện); theo đó các nhóm giải pháp đề nghị viết theo hướng ngắn gọn, đủ ý, rõ ràng; lược bỏ phần quan điểm trong phần mở đầu của chương trình; phần tổ chức thực hiện hoàn chỉnh thành tổ chức thực hiện nghị quyết (dự thảo xây dựng nội dung tổ chức thực hiện chương trình). Lưu ý thực hiện các quy định về nguyên tắc viết hoa trong văn bản hành chính...

## **II. Về Đề án phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2021-2025**

### 1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Công nghệ thông tin ngày càng giữ vai quan trọng trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong ngành y tế Thái Nguyên trong những năm gần đây không chỉ góp phần quan trọng trong công tác quản lý điều hành, mà còn được ứng dụng thành công trong các hạng mục khám chữa bệnh, phục vụ tốt hơn cho nhu cầu của người dân. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát triển CNTT trong ngành Y tế Thái Nguyên vẫn còn những tồn tại, hạn chế. Thực hiện Quyết định số 4888/QĐ-BYT ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2019-2025; chủ trương được đề ra tại Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 việc ban hành Đề án phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2021-2025 là cần thiết.

### 2. Về nội dung của Đề án

- Các nội dung của dự thảo Đề án không chứa quy phạm pháp luật; do đó không vi phạm các quy định về ban hành văn bản.

Để đạt được các mục tiêu của Đề án, đề nghị cơ quan tham mưu nghiên cứu, rà soát các cơ chế hiện có và sự cần thiết phải ban hành cơ chế đặc thù của

địa phương, báo cáo HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền (các cơ chế, chính sách này - nếu có - phải được ban hành theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

- Các nội dung về các mục tiêu, chỉ tiêu, nguồn lực tài chính, nguồn vốn đầu tư công là cơ sở quan trọng để thực hiện nội dung Đề án. Nội dung này đã được cơ quan tham mưu tham vấn, phối hợp với các cơ quan chuyên ngành, đề nghị có phân tích, tham mưu để báo cáo UBND tỉnh theo quy định..

### 3. Về thể thức, kỹ thuật trình bày

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện dự thảo nghị quyết theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. (xây dựng Nghị quyết quy định trực tiếp theo mẫu số 1.1 ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP; phần IV (tổ chức thực hiện) đề nghị chỉnh sửa lại cho chính xác, hoàn chỉnh...).

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Y tế nghiên cứu./.

**Noi nhận:**

- Nhu trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT; XD&KTrVB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Sơn**